TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 131/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 01 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Từ Thị Cẩm N**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Tổ 10, ấp 1, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Hoàng G**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 58, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Từ Thị Cẩm N và ông Nguyễn Hoàng G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Từ Thị Cẩm N và ông Nguyễn Hoàng G thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất giao con chung Nguyễn Hoàng Gia A, sinh ngày: 17/12/2016 cho ông Nguyễn Hoàng G trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Thị Cẩm N, sinh ngày: 21/6/2014 cho Từ Thị Cẩm N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông G và bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông G và bà N, không ai được ngăn cản ông G và bà N thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Từ Thị Cẩm N và ông Nguyễn Hoàng G thừa nhận không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí: Bà Từ Thị Cẩm N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn bao gồm tiền án phí của bà N và ông G nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002368 ngày 02/02/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Như vậy, bà N được nhận 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Thiềm Quốc Khanh

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND khu vực 3 - Cần Thơ;
- Phòng T.H.A.DS khu vực 3 - Cần Thơ;
- UBND xã Trường Long, Tp. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.